

DỰ THẢO 2

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân cấp thẩm quyền công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Điểm d Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phân cấp cho Sở Xây dựng công bố

1. Chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 27 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP.

2. Giá các loại vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP.

3. Đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng

a) Tổ chức xác định chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh theo phương pháp do Bộ Xây dựng hướng dẫn làm cơ sở công bố theo định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc sớm hơn khi cần thiết; Đồng thời gửi về Bộ Xây dựng để theo dõi, quản lý.

b) Tổ chức thu thập, tổng hợp và công bố giá các loại vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hàng quý hoặc sớm hơn khi cần thiết.

c) Tổ chức xác định đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh theo phương pháp do Bộ Xây dựng hướng dẫn làm cơ sở công bố theo định kỳ hàng năm hoặc sớm hơn khi cần thiết.

2. Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án 1, Ban quản lý dự án 2, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Sóc Trăng

Phối hợp, hỗ trợ Sở Xây dựng trong việc xác định chỉ số giá xây dựng, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh theo phương pháp do Bộ Xây dựng hướng dẫn.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã giao phòng Kinh tế và hạ tầng các huyện, phòng Quản lý đô thị các thị xã tổ chức thu thập giá các loại vật liệu xây dựng, thiết bị công trình tại trung tâm các huyện và các thị xã do mình quản lý, trước ngày 25 hàng tháng gửi về Sở Xây dựng tổng hợp để công bố theo định kỳ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo;
- Email: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, KSTT, QT, VT.